

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2021/KDTM - ST**
Ngày: 23/12/2021
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Tuyên.
2. Ông Dương Văn Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tạ Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn – TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST- KDTM ngày 06 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXX-ST ngày 22 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A

Địa chỉ: Số 02 Láng H, phường Thành C, quận Ba Đình, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Tiết Văn Th** – Tổng giám đốc A.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đỗ Văn S** – Giám đốc A chi nhánh Sóc Sơn. Theo quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2965/QĐ/NHNo - PC ngày 27/12/2019.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà **Nguyễn Thị Bích N** – cán bộ pháp chế A chi nhánh Sóc Sơn. Theo quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 36B/QĐ/NHNoSS – HSX&CN ngày 09/3/2021.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Trọng H là chị **Nguyễn**

Thị H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1980.

+ Chị **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1999.

+ Anh **Nguyễn Trọng T**, sinh năm 2001.

Đều ở địa chỉ: Thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Có mặt bà N.

Vắng mặt anh H, chị H, chị Ng, anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/3/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Ngân hàng A do bà Nguyễn Thị Bích N là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 02/11/2007 Ngân hàng A – Chi nhánh Sóc Sơn - PGD Phù Lỗ và anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1980 ở thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội có ký Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD. Theo đó Ngân hàng cho anh Nguyễn Trọng H vay số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), thời hạn vay vốn là 12 tháng, mục đích sử dụng tiền vay là kinh doanh dịch vụ cầm đồ, lãi suất tiền vay là 1,1%/tháng tại thời điểm ký Hợp đồng tín dụng, lãi suất quá hạn bằng 1,65%/tháng.

Sau khi ký Hợp đồng tín dụng trên thì Ngân hàng đã giải ngân cho anh Nguyễn Trọng H tổng số tiền là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Để vay được số tiền anh Nguyễn Trọng H và chị Nguyễn Thị H có thể chấp quyền sử dụng đất số 230, tờ bản đồ 06, diện tích 160m² tại thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 164745 ngày 27/12/2004 mang tên hộ ông Nguyễn Trọng H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng S164745/HĐTC ngày 02.11.2007 lập tại UBND xã Phù L.

Tính đến ngày 23/12/2021 anh Nguyễn Trọng H còn nợ Ngân hàng A tổng số tiền là 209.118.849đ trong đó:

+ Nợ gốc: 108.100.000đ.

+Nợ lãi là: 101.018.849đ trong đó nợ lãi trong hạn là 4.788.333đ, lãi quá hạn là: 96.230.516đ.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án huyện Sóc Sơn giải quyết buộc anh Nguyễn Trọng H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/12/2021 209.118.849đ trong đó:

+ Nợ gốc: 108.100.000đ.

+Nợ lãi là: 101.018.849đ trong đó nợ lãi trong hạn là 4.788.333đ, lãi quá hạn là: 96.230.516đ.

Buộc anh Nguyễn Trọng H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên

số dư nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 kể từ ngày 24/12/2021 cho đến khi trả hết nợ.

Trong trường hợp anh Nguyễn Trọng H không trả nợ hoặc trả không đủ số nợ trên thì Ngân hàng đề nghị Cơ quan Thi hành án Dân sự phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Cụ thể là: Quyền sử dụng thửa đất số 230 tờ bản đồ số 06 diện tích 160m² tại thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 164745/HĐTC ngày 27/12/2004 mang tên hộ ông Nguyễn Trọng H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng S164745/HĐTC ngày 02.11.2007 lập tại UBND xã Phù L.

Trường hợp phát mại tài sản không đủ trả khoản vay thì anh Nguyễn Trọng Hậu phải chịu lãi phát sinh và thanh toán đến khi hết món nợ.

Về án phí: Anh Nguyễn Trọng H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

** Bị đơn là chị anh Nguyễn Trọng H ủy quyền cho chị Nguyễn Thị H trình bày:*

Về quá trình ký kết Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp, số tiền vay và số tiền trả chị xác nhận như Ngân hàng đã trình bày. Tuy nhiên do việc làm ăn của gia đình gặp khó khăn nên gia đình chị không trả được nợ cho Ngân hàng. Đến nay chị đề nghị Ngân hàng miễn giảm lãi cho gia đình 50% lãi. Đối với số tiền nợ gốc chị đề nghị Ngân hàng cho chị trả hàng tháng từ 2.000.000đ đến 3.000.000đ cho đến khi tất toán khoản vay.

Đối với tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 230, tờ bản đồ số 06 diện tích 160m² tại thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 164745 ngày 27/12/2004 mang tên hộ ông Nguyễn Trọng H chị đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Thư ký Tòa án; Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về ý kiến giải quyết vụ án:

Căn cứ Điều 463, Điều 464, Điều 465, Điều 466, Điều 467, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 quy định về lãi trong Hợp đồng vay tài sản.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A:

- Buộc anh Nguyễn Trọng H trả cho Ngân hàng A tổng số nợ đến hết ngày

23/12/2021 là: 209.118.849đ trong đó:

+ Nợ gốc: 108.100.000đ.

+Nợ lãi là: 101.018.849đ trong đó nợ lãi trong hạn là 4.788.333đ, lãi quá hạn là: 96.230.516đ.

Buộc anh Nguyễn Trọng H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 và giấy nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng kể từ ngày 24/12/2021 cho đến khi trả hết nợ.

Trong trường hợp anh Nguyễn Trọng H không trả nợ hoặc trả không đủ số nợ trên thì Ngân hàng đề nghị Cơ quan Thi hành án Dân sự phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 230, tờ bản đồ số 06 diện tích 160m² tại thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 164745/HĐTC ngày 27/12/2004 mang tên hộ ông Nguyễn Trọng H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng S164745/HĐTC ngày 02.11.2007 lập tại UBND xã Phù L.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của anh H thì anh H phải tiếp tục thanh toán nợ gốc + lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Về án phí: Anh Nguyễn Trọng H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng A yêu cầu anh Nguyễn Trọng H phải trả ngân hàng số tiền còn nợ, anh Nguyễn Trọng H cư trú tại thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, căn cứ vào Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

- Quá trình thực hiện hợp đồng anh Nguyễn Trọng H vi phạm Hợp đồng không trả gốc và lãi đúng hạn theo như Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên nên ngày 09/3/2020 Ngân hàng A đã làm đơn khởi kiện anh H đến Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 184 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và còn thời hiệu. Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 đáp ứng đủ điều kiện

của chủ thể ký hợp đồng và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật nên là hợp đồng tín dụng hợp pháp. Anh Nguyễn Trọng H vay tiền với mục đích kinh doanh dịch vụ cầm đồ nên quan hệ pháp luật trong vụ án này là tranh chấp kinh doanh thương mại về Hợp đồng tín dụng.

[2] Về nội dung:

* Về số tiền gốc và lãi:

- Đối với Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007: Căn cứ vào hồ sơ vay của anh Nguyễn Trọng H nên Ngân hàng A đã cho anh Nguyễn Trọng H vay số tiền 120.000.000đ để kinh doanh dịch vụ cầm đồ.

Tính đến ngày 23/12/2021 anh Nguyễn Trọng H còn nợ Ngân hàng A số tiền 209.118.849đ trong đó Nợ gốc: 108.100.000đ; Nợ lãi là: 101.018.849đ trong đó nợ lãi trong hạn là 4.788.333đ, lãi quá hạn là: 96.230.516đ.

Đối với số tiền gốc là 108.100.000đ anh H còn nợ Ngân hàng đến nay vẫn chưa trả. Quá trình điều tra anh Hậu xác nhận vẫn nợ Ngân hàng số tiền trên. Căn cứ theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thấy cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng buộc anh Hậu có trách nhiệm trả Ngân hàng số tiền trên.

- Đối với yêu cầu về lãi: Tại Điều 2 của Hợp đồng có quy định về lãi suất cho vay, lãi suất chậm trả, phí theo đó Lãi suất trong hạn là 1,1%/tháng trên nợ gốc, lãi suất quá hạn bằng 1.65%/tháng.

Xét việc thỏa thuận về tính lãi trong hạn và lãi quá hạn của các bên trong hợp đồng tín dụng là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, cần chấp nhận số tiền lãi như Ngân hàng đã giải trình là lãi trong hạn và lãi quá hạn còn nợ là 101.018.849đ. Như vậy số tiền gốc và lãi anh H phải trả cho Ngân hàng đối với Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 là trong đó:

+ Nợ gốc: 108.100.000đ.

+ Nợ lãi là 101.018.849đ.

Về yêu cầu đề nghị anh Nguyễn Trọng H phải có trách nhiệm thanh toán khoản tiền lãi tiếp tục phát sinh trên số dư nợ gốc chưa trả kể từ ngày 24/12/2021 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 cho đến khi anh H tất toán hết khoản nợ: Theo quy định tại các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT – NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận; Khoản 2 Điều 11 Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng được ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ – NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung bằng Quyết định số

127/2005/QĐ – NHNN ngày 03/02/2005, có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng A buộc anh Nguyễn Trọng H phải có trách nhiệm thanh toán khoản lãi tiếp tục phát sinh trên số dư nợ gốc chưa trả kể từ ngày 24/12/2021 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 cho đến khi anh Nguyễn Trọng H trả hết khoản nợ.

Về yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của Ngân hàng thấy: Tại Điều 5 của Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 quy định biện pháp bảo đảm nghĩa vụ hoàn trả vốn vay là thế chấp bằng quyền sử dụng thửa đất số 230, tờ bản đồ số 06 diện tích 160m² tại thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 164745 ngày 27/12/2004 mang tên hộ ông Nguyễn Trọng H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng S164745/HĐTC ngày 02.11.2007 lập tại UBND xã Phù L. Việc các bên đứng ra bảo lãnh có lập hợp đồng, có đăng ký giao dịch bảo đảm tại Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Sóc Sơn là phù hợp với quy định tại Nghị định số 163/2006/NĐ - CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ – CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ - CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm. Như vậy Hợp đồng thế chấp trên là hợp pháp nên có hiệu lực thi hành đối với các bên. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về việc xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 nếu anh Nguyễn Trọng H không trả nợ hoặc trả không đủ nợ.

[3]*Về án phí*: Anh Nguyễn Trọng H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngân hàng A được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35; Điểm b, Khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 3 Điều 90, Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT – NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận; Khoản 2 Điều 11 Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng được ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ – NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung bằng Quyết định số 127/2005/QĐ – NHNN ngày 03/02/2005.

Căn cứ Nghị định số 163/2006/NĐ – CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ – CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ – CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với anh Nguyễn Trọng H.

2. Buộc anh Nguyễn Trọng H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng A số tiền 209.118.849đ tạm tính đến ngày 23/12/2021 theo Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 trong đó: Nợ gốc là 108.100.000đ, nợ lãi là 101.018.849đ trong đó lãi trong hạn là 4.788.333đ, lãi quá hạn là 96.230.516đ.

Buộc anh Nguyễn Trọng H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 đã ký kết với Ngân hàng kể từ ngày 24/12/2021 cho đến khi trả hết nợ.

Trong trường hợp anh Nguyễn Trọng H không trả nợ hoặc trả không đủ số nợ trên thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án Dân sự phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 230, tờ bản đồ số 06 diện tích 160m² tại thôn Đ, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 164745 ngày 27/12/2004 mang tên hộ ông Nguyễn Trọng H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng S164745/HĐTC ngày 02.11.2007 lập tại UBND xã Phù L.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của anh H thì anh H phải tiếp tục thanh toán nợ gốc + lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 3160LAV - 200707320/HĐTD ngày 02/11/2007 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Trọng H phải chịu 10.455.000đ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng A được hoàn lại số tiền 5.052.000đ (Năm triệu, không trăm năm mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo BL số 0004208 ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn.

5. Án xử công khai Ngân hàng A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh H, chị H, anh T, chị Ng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- VKSND H. Sóc Sơn;
- THADS H. Sóc Sơn;
- Tòa án Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Như Ý

